

Số: **6183** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt “Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt “Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030” với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Quan điểm phát triển

a) Phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu phù hợp với quy hoạch phát triển của các ngành, định hướng phát triển kinh tế-xã hội, phát triển thương mại của các địa phương và xu hướng phát triển của thị trường xăng dầu và nhiên liệu sinh học cả nước;

b) Đảm bảo cung cấp đầy đủ và an toàn các loại xăng dầu, nhiên liệu sinh học cho các phương tiện giao thông trên tuyến đường bộ cao tốc, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng của các địa phương dọc tuyến đường;

c) Đảm bảo chất lượng dịch vụ thương mại, lợi ích người tiêu dùng và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Kết hợp kinh doanh xăng dầu với các dịch vụ thương mại khác, hình thành các điểm giao thông tĩnh là một kết cấu hạ tầng của đường giao thông bộ;

2. Mục tiêu phát triển

a) Phát triển hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông hợp lý về khoảng cách và số lượng cửa hàng, bảo đảm hiệu quả đầu tư phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

b) Xây dựng hệ thống cửa hàng khàng trang, hiện đại, đạt tiêu chuẩn Việt Nam về cửa hàng kinh doanh xăng dầu loại I và loại II, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu, đảm bảo an ninh về nhiên liệu cho các phương tiện giao thông trên tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông.

3. Định hướng phát triển

a) Phát triển cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường bộ cao tốc theo hướng kết cấu cột bơm xăng dầu hợp lý, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến trong dịch vụ bán lẻ xăng dầu, nhiên liệu sinh học, LPG để có thể kết hợp hoặc chuyển đổi nguồn cung cấp nhiên liệu, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiêu thụ nhiên liệu cho các phương tiện giao thông;

b) Tiết kiệm quỹ đất, tăng tính tiện ích của dịch vụ tổng hợp kinh doanh bán lẻ xăng dầu và nhiên liệu sinh học.

4. Quy hoạch phát triển

4.1. Các tiêu chí xây dựng cửa hàng

4.1.1. Về diện tích, quy mô

- Cửa hàng xăng dầu loại I: tối thiểu phải có 6 cột bơm (loại cột có 1-2 vòi bơm), có chức năng cung ứng xăng dầu, nhiên liệu sinh học và dịch vụ tổng hợp như rửa xe, sửa chữa, cửa hàng tự chọn, ăn uống, giải khát, vệ sinh, trạm dừng xe qua đêm và nhà nghỉ. Diện tích đất (không kể đất lưu không đến mép đường) tối thiểu phải đạt 3.000m², có chiều rộng mặt tiền 60m trở lên; có thể bổ sung các công năng để đồng thời là trạm dừng nghỉ loại I;

- Cửa hàng xăng dầu loại II: tối thiểu phải có 4 cột bơm (loại cột có 1-2 vòi bơm), có chức năng cung ứng xăng dầu, nhiên liệu sinh học kèm theo các dịch vụ thương mại tổng hợp khác. Diện tích đất (không kể đất lưu không đến mép đường) tối thiểu phải đạt 2.000m², có chiều rộng mặt tiền 50m trở lên; có thể bổ sung các công năng để đồng thời là trạm dừng nghỉ loại II.

(Tiêu chí về phân loại cửa hàng xăng dầu loại I và loại II tại Phụ lục 1)

4.1.2. Tiêu chí về khoảng cách

Yêu cầu thiết kế quy định về khoảng cách giữa các trạm dừng nghỉ và trạm cấp xăng dầu thực hiện theo TCVN 5729:2012 về đường ô tô cao tốc:

- Khoảng cách giữa 2 cửa hàng xăng dầu loại I ≥ 120 km

- Khoảng cách giữa 2 cửa hàng xăng dầu loại II với nhau và với cửa hàng xăng dầu loại I ≥ 60 km.

- Thiết kế, xây dựng và vận hành của cửa hàng xăng dầu phải được thực hiện đúng theo các quy định hiện hành có liên quan của Nhà nước; khoảng cách từ cột bơm và cụm bể chứa nhiên liệu của khu vực cấp nhiên liệu đến các công trình khác phải tuân thủ đúng theo quy định của Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4530:2011.

4.1.3. Tiêu chí về địa điểm

- Kết hợp với trạm dừng nghỉ dọc tuyến đường cao tốc;
- Ưu tiên những địa điểm đảm bảo khoảng cách và có thỏa thuận thuê đất của địa phương;
- Thuận lợi cho việc vào, ra và mua hàng của các đối tượng khách hàng (không che khuất tầm nhìn của các đoạn dốc hoặc đường vòng và xa các đoạn đường tránh giao nhau);
- Thuận lợi về mặt kết nối với các công trình hạ tầng, như giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc để giảm thiểu chi phí đầu tư, đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
- Đảm bảo các yêu cầu về an toàn phòng cháy chữa cháy và an toàn vệ sinh môi trường (theo các tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế của Việt Nam) và các tiêu chuẩn khác liên quan;
- Bố trí các cửa hàng xăng dầu đối xứng hai bên đường cao tốc và có khả năng cung cấp nhiên liệu và phục vụ như nhau;
- Khu vực cấp nhiên liệu, bảo dưỡng sửa chữa và nơi rửa xe phải được bố trí riêng biệt, có đường ra, vào thuận tiện không ảnh hưởng đến giao thông chung trong khu vực trạm dừng nghỉ.

4.2. Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông

4.2.1. Giai đoạn đến năm 2020

Đầu tư xây dựng mới 18 cửa hàng, gồm 08 cửa hàng loại I và 10 cửa hàng loại II.

(Danh mục chi tiết tại Phụ lục 2)

4.2.2. Giai đoạn đến năm 2030

Đầu tư xây dựng 02 cửa hàng xăng dầu loại II dọc đoạn Hà Tĩnh - Quảng Bình.

(Danh mục chi tiết tại Phụ lục 3).

5. Các giải pháp chủ yếu

5.1. Giải pháp về vốn đầu tư

Sử dụng 100% vốn tự cân đối hoặc vay tín dụng của doanh nghiệp để đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu.

5.2. Giải pháp về đất đai

Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đấu thầu quyền sử dụng đất, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng cửa hàng.

5.3 Giải pháp về tổ chức, quản lý

- Củng cố, tăng cường vai trò quản lý của các ngành các cấp trong việc giám sát thực hiện quy hoạch, đảm bảo hệ thống cung ứng xăng dầu hợp lý, có tính liên kết tuyến, bình ổn giá xăng dầu, triển khai đồng thời với quy hoạch các hạng mục khác, tránh lãng phí xã hội, giảm chi phí lưu thông và tăng hiệu quả kinh doanh;

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp lý về điều kiện kinh doanh xăng dầu, bảo đảm mọi hoạt động kinh doanh xăng dầu tuân thủ quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu và các quy định khác có liên quan của pháp luật;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý chức năng có liên quan và xử lý các vi phạm trong đầu tư và kinh doanh nhằm ổn định hệ thống cửa hàng xăng dầu;

- Khuyến khích cạnh tranh lành mạnh trong kinh doanh xăng dầu; khuyến khích doanh nghiệp hoạt động theo cơ chế thị trường, tự chủ, tự quyết định về đầu tư, kinh doanh;

- Kết hợp với cơ quan quân sự địa phương trong xác định địa điểm xây dựng cửa hàng xăng dầu nhằm bảo đảm an ninh quốc phòng.

5.4. Giải pháp về chính sách

- Chính sách khuyến khích đầu tư

Khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu hiện đại hóa trang thiết bị, công nghệ và cơ sở kinh doanh, đặc biệt tính đến công nghệ và thiết bị cung ứng nhiên liệu sinh học trong tương lai; ưu đãi về miễn giảm thuế nhập khẩu máy móc thiết bị và phương tiện vận tải chuyên dùng để tạo thành tài sản cố định của dự án theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, nhập khẩu.

- Chính sách phát triển thị trường

Khuyến khích các doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế định hình kinh doanh lâu dài, đảm bảo văn minh thương mại, hiện đại hoá cơ sở vật chất, giảm thiểu các yếu tố làm bất ổn thị trường và nguy cơ cháy nổ, ô nhiễm môi trường; hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu tại những vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; bảo vệ người tiêu dùng trong kinh doanh xăng dầu; giảm phí lưu thông trên đường cao tốc, đồng thời thu hút các phương tiện vận tải lưu thông trên tuyến đường này.

- Chính sách khuyến khích áp dụng khoa học kỹ thuật Khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu áp dụng kỹ thuật hiện đại trong kinh doanh, từng bước áp dụng phương thức bán hàng tự động tại các cột bơm xăng, đồng thời tính toán phương án đầu tư trang thiết bị hướng tới kinh doanh các loại nhiên liệu cho phương tiện vận tải (nhiên liệu sinh học).

5.5 Giải pháp về bảo vệ môi trường,

- Các doanh nghiệp tham gia đầu tư cửa hàng xăng dầu phải tuân thủ các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành và các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong các công trình xăng dầu.

- Thực hiện các quy chế kiểm tra và xử lý nghiêm khắc đối với các vi phạm về môi trường và gây cháy nổ; quy định phân công trách nhiệm, phối hợp quản lý giữa các bộ, ban, ngành trong việc chỉ đạo, giám sát các hoạt động về bảo vệ môi trường...

- Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn phòng cháy chữa cháy, quản lý đất đai và môi trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương có trách nhiệm công bố, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030

2. Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Công Thương phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu và các trạm dừng nghỉ dọc đường cao tốc theo quy định pháp lý hiện hành; các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Tài chính theo chức năng nhiệm vụ của mình, phối hợp với Bộ Công Thương triển khai cụ thể hóa các giải pháp, chính sách nêu trong Quy hoạch này.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường cao tốc Bắc Nam phía Đông đi qua:

- Tổ chức quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, phát triển cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc tuyến đường cao tốc theo các quy định của pháp luật và thẩm quyền được phân cấp;

- Chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì phối hợp các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thẩm định hồ sơ, xác định địa điểm thực tế xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc đường cao tốc, xin thỏa thuận của Bộ Công Thương trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các Sở, ban, ngành địa phương nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách để thực hiện quy hoạch và theo dõi triển khai xây dựng các cửa hàng theo tiêu chí đã được quy định tại khoản 4.1 Điều 1 Quyết định này;

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường trên địa bàn phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát chất lượng, giá cả, đo đếm xăng dầu, ngăn chặn tình trạng đầu cơ, gian lận thương mại, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của nhà nước về kinh doanh xăng dầu.

Trong quá trình triển khai nếu gặp vướng mắc kịp thời trao đổi với Bộ Công Thương để xử lý.


Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đi qua và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ;
- Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách công nghiệp;
- Viện Nghiên cứu Thương mại;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Đỗ Thắng Hải

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1
QUY MÔ CỬA HÀNG XĂNG DẦU
(Kèm theo Quyết định số 6183/QĐ-BCT
ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Hạng mục công trình	Quy mô cửa hàng	
		Loại I	Loại II
1	Khu bể chứa (m ³) (TCVN 4530: 2011)	151 - 210	101 - 150
2	Khu vực bán xăng dầu		
	Cột bơm 1 - 2 vòi	≥ 6	4 - 6
	Mái che cột bơm	≥ 200 m ²	≥ 150 m ²
	Văn phòng cửa hàng (giao dịch, phòng nhân viên, bảo vệ, trưng bày sản phẩm, WC)	≥ 60 m ²	≥ 50 m ²
	Hệ thống đường ống công nghệ		
3	Khu dịch vụ khác		
	Cầu rửa xe	1-2	1
	Xưởng sửa chữa	≥ 100 m ²	≥ 50 m ²
	Cửa hàng tự chọn	≥ 50 m ²	≥ 30 m ²
	Nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống	200 m ²	
4	Khu phụ trợ		
	Máy phát điện dự phòng	1	1
	Hệ thống cấp nước sinh hoạt: giếng, bể, trạm bơm	1	1
	Hệ thống xử lý nước thải	1	1
	Đường bãi bê tông	≥ 1000 m ²	≥ 500 m ²
	Nhà vệ sinh công cộng	≥ 20 m ²	≥ 10 m ²
5	Biểu trưng, biển báo	có	có
6	Nhà ở tập thể cho nhân viên	Tùy điều kiện	Tùy điều kiện
7	Nhu cầu về đất xây dựng		
	Chiều rộng mặt tiền	≥ 60 m	≥ 50 m
	Chiều sâu (tính từ chỉ giới xây dựng)	≥ 50 m	≥ 40 m
	Tổng diện tích đất (không kể đất lưu không đến mép đường)	≥ 3000 m ²	≥ 2000 m ²

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CỬA HÀNG XĂNG DẦU ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRÊN TUYẾN ĐƯỜNG CAO TỐC BẮC - NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số **6183/QĐ-BCT**

ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Đoạn/Tuyến đường	Tỉnh, thành phố	Chiều dài tuyến (km)	Số cửa hàng		Tiến độ hoàn thành tuyến đường (Theo Quyết định số 140/QĐ - TTg ngày 21 tháng 1 năm 2010 và Quyết định số 356/QĐ - TTg ngày 25 tháng 2 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)
				Loại I	Loại II	
1	Pháp Vân-Cầu Giẽ -Ninh Bình-Nghi Sơn (Thanh Hóa)	Hà Nội Hà Nam Nam Định Ninh Bình Thanh Hóa	201	02		Năm 2018
2	Thanh Hóa-Hà Tĩnh	Thanh Hóa Nghệ An Hà Tĩnh	97		02	Năm 2020
3	Quảng Trị (Cam Lộ)- Đà Nẵng (Túy Loan)	Quảng Trị Thừa Thiên Huế Đà Nẵng	299	02		Năm 2023
4	Đà Nẵng (Túy Loan) - Quảng Ngãi	Đà Nẵng Quảng Nam Quảng Ngãi	130	0	02	Năm 2020
5	Quảng Ngãi - Bình Định	Quảng Ngãi Bình Định	170		02	Năm 2019
6	Bình Định - Nha Trang	Bình Định Phú Yên Khánh Hòa	215		02	Năm 2020
7	Nha Trang - Phan Thiết	Khánh Hòa Ninh Thuận Bình Thuận	226		02	Năm 2017
8	Phan Thiết - Dầu Giây - Long Thành - Bến Lức	Bình Thuận Đồng Nai Thành phố Hồ Chí Minh	199	02	0	Năm 2020.

9	Bến Lức - Trung Lương - Mỹ Thuận - Cần Thơ	Thành phố Hồ Chí Minh Long An Tiền Giang Vĩnh Long Cần Thơ	92	02	0	Năm 2020
---	--	--	----	----	---	----------

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC 3**DANH MỤC CỬA HÀNG XĂNG DẦU ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRÊN TUYẾN ĐƯỜNG CAO TỐC BẮC – NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030***(Kèm theo Quyết định số 6183/QĐ-BCT**ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

TT	Đoạn/Tuyến đường	Tỉnh, thành phố	Chiều dài tuyến (km)	Số cửa hàng		Tiến độ hoàn thành tuyến đường (Theo Quyết định số 140/QĐ - TTg ngày 21 tháng 1 năm 2010 và Quyết định số 356/QĐ - TTg ngày 25 tháng 2 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)
				Loại I	Loại II	
1	Hà Tĩnh (TX Hồng Lĩnh) - Quảng Bình (Bùng)	Hà Tĩnh Quảng Bình	145		02	2018-2023